

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA**

Số: 73/2008/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hạ Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2008

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2009

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 3818/QĐ-UBND, ngày 16/12/2008, của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2009;

Sau khi xem xét các báo cáo của UBND huyện và Tờ trình số: 1123/TTr-UBND, ngày 18 tháng 12 năm 2008, của UBND huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008; phương hướng, nhiệm vụ phát triển KT - XH năm 2009 và thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành thông qua báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2008, phương hướng, nhiệm vụ phát triển KT - XH năm 2009 của UBND huyện; Hội đồng nhân dân huyện nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2008

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2008, trong điều kiện có nhiều khó khăn, thách thức, thời tiết diễn biến bất thường thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh gia súc, ảnh hưởng khủng hoảng tài chính thế giới, giá vật tư hàng hoá phục vụ sản xuất, đời sống tăng cao làm cho sản xuất và đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn. Đã tác động, ảnh hưởng trực tiếp, bất lợi đối với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Song, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, HĐND huyện; sự chỉ đạo sát sao của UBND huyện; sự quyết tâm phấn đấu của các cấp, các ngành và nhân dân trong huyện đã tập trung khắc phục những khó khăn, tổ chức thực hiện nhiệm vụ KT - XH. Các chỉ tiêu cơ bản hoàn thành và có hướng phát triển.

* Tổng giá trị sản xuất (theo giá cố định) ước thực hiện: 582.220 triệu đồng, đạt 99,15% so kế hoạch, tăng 11,4% so cùng kỳ, trong đó:

- Giá trị nông, lâm nghiệp: 192.324 triệu đồng, đạt 97,43% so kế hoạch, tăng 2,3% so cùng kỳ.

- Giá trị sản xuất CN - TTCN: 186.524 triệu đồng đạt 100,01% kế hoạch, tăng 14% so với cùng kỳ.

- Giá trị xây dựng: 62.861 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch, tăng 22,5% so cùng kỳ.

- Giá trị sản xuất thương mại - du lịch - dịch vụ: 140.511 triệu đồng, đạt 100,02% kế hoạch, tăng 17,5% so cùng kỳ.

- Cơ cấu kinh tế (không tính giá trị xây dựng): Nông, lâm nghiệp: 37%; công nghiệp - TTCN: 35,9%; thương mại - du lịch - dịch vụ: 27,1%.

- Sản lượng lương thực: 35.029 tấn, đạt 87,57% so kế hoạch, giảm 13,1% so với cùng kỳ.

- Thu ngân sách: 20.528 triệu đồng, tăng 20% so dự toán tính giao, vượt 15% so với kế hoạch phân đầu của huyện.

Công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực đất đai, xây dựng cơ bản được chỉ đạo tích cực, tạo cơ chế thông thoáng cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh hoạt động thuận lợi; cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "Một cửa" từ huyện đến cơ sở có nhiều chuyển biến.

Hoạt động sản xuất của các ngành nghề CN - TTCN được duy trì, hàng hoá được cung ứng, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được chỉ đạo tích cực; các công trình xây dựng chuyển tiếp và khởi công xây dựng mới được thực hiện đảm bảo chất lượng.

Các hoạt động văn hoá - xã hội có nhiều chuyển biến; sự nghiệp giáo dục và đào tạo tiếp tục được đầu tư, phát triển; công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm; các hoạt động nhân đạo, bảo đảm an sinh xã hội đã thực hiện có hiệu quả. Chính trị xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KT - XH năm 2008 còn một số hạn chế sau:

Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chưa đạt kế hoạch. Một số nội dung chỉ đạo sản xuất chưa quyết liệt, cụ thể, kịp thời. Chưa hình thành được các vùng sản xuất tập trung có quy mô lớn; chuyên dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chậm.

Nguồn lực đóng góp của nhân dân, để xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn còn gặp khó khăn. Các vụ phạm pháp hình sự tăng so với cùng kỳ; tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp, số lượt người vi phạm các quy định về an toàn giao thông tăng.

2. Phương hướng và nhiệm vụ chủ yếu năm 2009

2.1. Phương hướng chung:

Phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2009; chủ động chỉ đạo, triển khai đồng bộ các biện pháp ngay từ đầu năm; trong đó chú trọng các biện pháp đầu tư thâm canh, tăng năng suất, chất lượng các sản phẩm trong sản xuất nông nghiệp. Tập trung chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa. Khai thác tiềm năng, lợi thế; tích cực thu hút vốn đầu tư xây dựng, tranh thủ sự giúp đỡ của tỉnh, Trung ương để triển khai thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm. Huy động mọi nguồn lực để phát triển các ngành nghề trong nông thôn; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển. Tăng cường các biện pháp thu ngân sách trên địa bàn. Tiếp tục khắc phục những hậu quả do mưa lũ gây ra.

Nâng cao các hoạt động văn hoá, thông tin, thể dục, thể thao. Đầu tư phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Đảm bảo chất lượng khám chữa bệnh; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Đẩy mạnh hoạt động dân số - KHHGD, hoạt động nhân đạo từ thiện; đảm bảo an sinh xã hội.

Tăng cường các biện pháp xây dựng, củng cố chính quyền, thực hiện cải cách các thủ tục hành chính. Giữ vững an ninh chính trị; tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm. Thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, tập trung khắc phục khó khăn để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, kế hoạch năm.

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu.

- Tổng giá trị sản xuất (theo giá cố định năm 1994) tăng từ: 11,5% trở lên, đạt: 653.694 triệu đồng, trong đó: Nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng: 5% đến 5,5%; công nghiệp - TTCN tăng: 13% đến 15%, dịch vụ - thương mại - du lịch tăng: 17% đến 19%.

- Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp: 35%; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp: 36,6%; dịch vụ - thương mại - du lịch: 28,4%.

- Thu ngân sách trên địa bàn 23.108 triệu đồng.

- Sản lượng lương thực đạt: 39.000 tấn trở lên.

- Tiếp tục phát triển chăn nuôi, trong đó phấn đấu đàn trâu tăng 5%, đàn bò tăng 7%; đàn lợn tăng 15% đàn gia cầm tăng 20%.

- Sản lượng chè búp tươi 15.000 tấn.

- Trồng mới: 600ha rừng tập trung; độ che phủ rừng 49%.

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên, dưới: 0,8%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng, dưới: 17%.
- Tỷ lệ hộ nghèo, dưới: 15%.
- Số máy điện thoại: 35 máy/100dân (kể cả điện thoại di động).
- Tỷ lệ hộ được dùng nước sạch: 90%.
- Xây dựng thêm 03 trường đạt chuẩn quốc gia (01 trường mẫu giáo, 01 trường Tiểu học, 01 Trường THCS).
- 70% số khu dân cư, 75% số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa; 90% số cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn văn hóa cấp huyện.
- 65% chính quyền cơ sở đạt trong sạch vững mạnh.
- Lao động được giải quyết việc làm: 1.200 người (có từ 250 đến 300 người xuất khẩu lao động).
- Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân.
- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2.3. Nhiệm vụ và các giải pháp

a) Lĩnh vực kinh tế

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-HU, ngày 24/4/2006, của Ban Thường vụ Huyện ủy về sản xuất hàng hóa, có chính sách hỗ trợ nông dân phát triển kinh tế nông nghiệp theo 04 chương trình trọng điểm. Đẩy mạnh sản xuất lương thực, ổn định diện tích trồng lúa và cây lương thực có hạt. Tập trung đầu tư thâm canh, mở rộng diện tích lúa lai. Phần đầu năng suất lúa bình quân đạt 49 tạ đến 50 tạ/ha; sản lượng cây lương thực có hạt đạt: 39.000 tấn trở lên. Chủ động cung ứng giống, vật tư, thủy lợi; dự tính dự báo, phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng, để phục vụ sản xuất đạt hiệu quả. Tích cực xen canh tăng vụ, mở rộng diện tích các loại cây trồng ngắn ngày có giá trị kinh tế cao để tăng giá trị sản xuất.

Tập trung chỉ đạo và có chính sách khuyến khích các hộ nông dân chuyển diện tích đất trồng cò sang trồng chè. Đầu tư, thâm canh; thay thế diện tích chè cần xấu bằng các giống chè mới có năng suất cao. Thực hiện có hiệu quả dự án phát triển cây chè nguồn vốn của tỉnh và vốn AFD.

Có chính sách hỗ trợ của huyện để khuyến khích các hộ chăn nuôi bò cái sinh sản, bò thịt lai Sind theo quy mô tập trung và một số động vật có giá trị kinh tế cao. Phát triển nhanh đàn gia cầm; tổ chức thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch cho đàn gia súc, gia cầm.

Tập trung đầu tư thâm canh tăng năng suất sản lượng nuôi thả thủy sản. Tranh thủ các chính sách hỗ trợ của tỉnh để phát triển nghề nuôi thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa có giá trị kinh tế cao. Có chính sách hỗ trợ giá giống để khuyến khích

các hộ nông dân đã chuyển đổi diện tích trồng cây hàng năm kém hiệu quả, sang chuyên nuôi các giống thủy sản có giá trị kinh tế cao.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ, phòng, chống, chữa cháy rừng. Quản lý hoạt động khai thác các loại rừng đúng quy định; không để tình trạng cháy rừng và khai thác rừng trái phép xảy ra. Đầu tư thâm canh diện tích rừng kinh tế bằng các giống cây lâm nghiệp có tốc độ sinh trưởng nhanh. Rà soát, chuẩn bị quỹ đất và các điều kiện cần thiết để triển khai trồng cây cao su theo kế hoạch của tỉnh.

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp phát triển hệ thống thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp. Tổ chức triển khai kịp thời, đầy đủ, nghiêm túc công tác PCLB năm 2009 từ huyện đến các xã, thị trấn theo phương châm 4 tại chỗ có hiệu quả.

Thực hiện chặt chẽ công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai; quản lý việc sử dụng đất của các tổ chức và hộ gia đình, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt, trong đó chú trọng thực hiện đầu giá quyền sử dụng đất. Tích cực giải quyết các vướng mắc tồn tại trong công tác quản lý, sử dụng đất theo quy định; đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong việc quản lý và sử dụng đất.

Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản. Kiểm tra, theo dõi hoạt động của các đơn vị khai thác khoáng sản trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ việc khai thác và sử dụng tài nguyên nước; xử lý dứt điểm tình trạng gây ô nhiễm nguồn nước của một số cơ sở sản xuất kinh doanh.

Đảm bảo tốc độ tăng trưởng sản xuất CN - TTCN, chủ động, kịp thời thực hiện các biện pháp hỗ trợ cụ thể để các thành phần kinh tế nhất là khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đầu tư vốn, kỹ thuật phát triển các ngành nghề sản xuất CN - TTCN vào địa bàn. Tập trung vào lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông lâm sản. Lập dự án quy hoạch cụm CN - TTCN Hạ Hòa và tạo điều kiện để tỉnh chuẩn bị các thủ tục đầu tư xây dựng khu công nghiệp Đồng Phì.

Tạo điều kiện cho các làng nghề đã thành lập hoạt động có hiệu quả, triển khai công tác quy hoạch TTCN và thương mại - dịch vụ kết hợp với xây dựng nông thôn mới ở một số xã có điều kiện. Quản lý hoạt động của các hợp tác xã dịch vụ điện năng theo đúng quy định. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình khuyến công trên địa bàn.

Làm tốt công tác quản lý Nhà nước trong đầu tư xây dựng. Giám sát chặt chẽ đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công các công trình trên địa bàn. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình chuyên tiếp năm 2008 để đưa vào khai thác. Tranh thủ sự giúp đỡ đầu tư của tỉnh và Trung ương, tích cực huy động nguồn lực tại chỗ; triển khai lập các thủ tục đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để công trình sớm được thi công.

Thực hiện tốt công tác đền bù giải phóng mặt bằng, phục vụ các công trình xây dựng trên địa bàn. Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện công tác xã hội hóa về

đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đối với các công trình Nhà nước và nhân dân cùng làm. Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở trong hoạt động đầu tư xây dựng.

Huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng hạ tầng các khu du lịch. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển hạ tầng du lịch trên địa bàn. Tiếp tục quảng bá tiềm năng du lịch của huyện, thu hút khách du lịch vào địa bàn. Thường xuyên tổ chức kiểm tra thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại; đảm bảo chất lượng, nhu cầu hàng hóa tiêu dùng cho nhân dân.

Thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ theo quy định; phân đấu năm 2009 thu trên địa bàn vượt trên: 10% so với dự toán tỉnh giao. Tích cực đấu giá quyền sử dụng đất, tăng nguồn thu để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng của huyện và các xã, thị trấn. Đảm bảo chi ngân sách theo dự toán, đúng Luật ngân sách Nhà nước; đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của huyện và những nhiệm vụ đột xuất phát sinh. Thực hiện tốt việc giám sát chi, quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản, vốn các chương trình mục tiêu. Đảm bảo tuyệt đối an toàn về tiền và tài sản tại Kho bạc Nhà nước huyện. Đáp ứng nguồn vốn vay cho đầu tư sản xuất, ưu tiên các đối tượng chính sách, hộ nghèo, các chương trình kinh tế trọng điểm; đảm bảo an sinh xã hội.

b) Văn hóa, xã hội

Tăng cường quản lý Nhà nước, trên lĩnh vực văn hóa và thông tin. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền theo nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước và các nhiệm vụ cụ thể của địa phương. Thực hiện nếp sống nơi công sở và hương ước, quy ước khu dân cư. Xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa, khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa. Nâng cấp hệ thống truyền thanh các xã, thị trấn. Nâng cao chất lượng và tăng thời lượng hoạt động truyền thanh, truyền hình ở huyện và cơ sở.

Duy trì nền nếp kỷ cương học đường; đổi mới phương pháp giảng dạy. Bố trí sắp xếp cán bộ công chức, viên chức, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo về số lượng, chất lượng và cơ cấu bộ môn. Cùng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và chống mù chữ, phổ cập THCS. Có giải pháp thực hiện kết quả công tác phổ cập bậc trung học, theo kế hoạch. Huy động các nguồn lực và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở giáo dục; xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các Trạm y tế xã, thị trấn. Thực hiện tốt nhiệm vụ khám, chữa bệnh, điều trị nội, ngoại trú và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Triển khai thực hiện đạt hiệu quả các chương trình y tế quốc gia và công tác kiểm tra bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Phối hợp với Sở Y tế triển khai xây dựng chuẩn quốc gia y tế xã theo kế hoạch.

Thực hiện tốt các chính sách về dân số - KHHGD. Tổ chức đạt hiệu quả các chiến dịch truyền thông dân số. Phân đấu đạt tỷ lệ phát triển dân số dưới: 0,8%; hạn

chế tỷ lệ người sinh con thứ 3 trở lên ở mức 4,3% đến 4,5%/tổng số sinh. Tăng cường các hoạt động nhân đạo, từ thiện. Vận động các tổ chức và các cá nhân ủng hộ xây dựng quỹ nhân đạo, từ thiện. Vận động các tổ chức và các cá nhân ủng hộ xây dựng quỹ nhân đạo, quỹ bảo trợ nạn nhân chất độc da cam.

Thực hiện các chính sách xã hội đối với người có công và các đối tượng chính sách theo đúng quy định. Có các giải pháp cụ thể triển khai thực hiện đạt kết quả đề án giải quyết việc làm, xóa đói, giảm nghèo; đảm bảo an sinh xã hội. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị ngoài huyện để tổ chức các lớp dạy nghề trên địa bàn. Tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về chính sách XKLD.

Thực hiện tốt chương trình hành động vì trẻ em; quan tâm trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật; đảm bảo tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới: 17%.

Chỉ đạo các đơn vị sử dụng lao động thực hiện đầy đủ các chính sách; bảo đảm quyền lợi cho người lao động.

c) An ninh, quốc phòng và xây dựng chính quyền

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường công tác chuyên môn, triển khai thực hiện tích cực chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, xâm hại phụ nữ trẻ em, đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở. Chủ động phòng ngừa đấu tranh ngăn chặn giảm tội phạm, tệ nạn xã hội. Tăng cường quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 32/NQ-CP của Chính phủ, nhằm kiểm chế và giảm thiểu tai nạn giao thông.

Duy trì chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu tổ chức huấn luyện, luyện tập dân quân, tự vệ, dự bị động viên; luyện tập diễn tập chiến đấu trị an. Củng cố và tăng cường vai trò của Ban chỉ huy quân sự các xã, thị trấn. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân năm 2009. Thực hiện tốt các chính sách hậu phương quân đội.

Thực hiện nghiêm chế độ tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật. Thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa" của huyện, các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn. Đề cao trách nhiệm trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của cán bộ lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn của huyện, các xã, thị trấn và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ; tăng cường công tác xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh. Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước trên mọi lĩnh vực; đồng thời đảm bảo thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Chỉ đạo thực hiện cải cách thủ tục hành chính, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong toàn thể nhân dân.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao:

- UBND huyện tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện nghị quyết này.

- Thường trực HĐND, các ban và các đại biểu HĐND huyện giám sát, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND huyện Hạ Hòa khóa XVII, kỳ họp thứ mười bốn thông qua ngày 25 tháng 12 năm 2008.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Cường Việt (đã ký)